

CHUYÊN ĐỀ SỐ 6 (THÁNG 9/2017)

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

TÀI LIỆU THAM KHẢO CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM

Sản xuất cây nông nghiệp năng suất cao



❖ Giống lúa khẩu pải được trồng thí điểm tại xã Yên Thuận, Hàm Yên, Tuyên Quang.

CHUYÊN ĐỀ PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

CHIỤ TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TS Phan Tùng Mậu
*Phó Chủ tịch Liên hiệp các
Hội Khoa học & Kỹ thuật
Việt Nam*

BAN BIÊN TẬP

Đặng Vũ Cảnh Linh
Phạm Thị Bích Hồng
Nguyễn Minh Thuận
Trần Mạnh Hùng

Trình bày: **DUY ANH**

Chuyên đề Phổ biến kiến thức số 6 (tháng 9/2017)

Mọi thông tin phản hồi
về nội dung xin liên hệ
Ban Truyền thông và
Phổ biến kiến thức

Địa chỉ: 53 Nguyễn Du, Hà Nội

Điện thoại: (024) 39439821

Fax: (024) 3.8227593

Email:

bichhongvusta@gmail.com;

thuanminhanh@gmail.com

Số này

GÓC CHUYÊN GIA

Gỡ “nút thắt” trong
sản xuất và tiêu thụ
rau an toàn .3 - 4

CẨM TAY CHỈ VIỆC

Trồng hành lá
xuất khẩu

.12



HỎI - ĐÁP KHOA HỌC

Lá bạch đàn
xanh bảo
quần cà chua

.16

Ghép mắt
cho cây
sầu riêng

.20



TIN TỨC - SỰ KIỆN

“Làng thông minh thích ứng
với biến đổi khí hậu”.

.24



Gỡ “nút thắt” trong sản xuất và tiêu thụ rau an toàn

Trước yêu cầu ngày cao về chất lượng của người tiêu dùng, rau an toàn (người dân thường gọi là “rau sạch”) có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sức khỏe con người về trước mắt cũng như lâu dài. Bởi vì rau an toàn (RAT) là loại thực phẩm thiết yếu không thể thiếu trong bữa ăn hằng ngày của con người.

Hạn chế

Trồng RAT đang là một trong những chiến lược phát triển ngành trồng trọt ở nước ta. Tuy vậy, việc trồng, tiêu thụ RAT trong những năm qua và hiện nay đã bộc lộ một số mặt hạn chế, đó là chưa hình thành cách trồng - kinh doanh - tiêu thụ RAT một cách hợp lý và khoa học; nói cách khác, chúng ta chưa thực sự có mô hình sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ RAT, đảm bảo lợi ích của

cả người sản xuất, người kinh doanh và người tiêu dùng.

Qua thực tế khảo sát tại một số tỉnh trồng RAT cũng như phương thức tiêu thụ RAT tại các tỉnh hiện nay, đòi hỏi các nhà quản lý cần phải giải quyết để tháo gỡ những mặt hạn chế, bất cập cả trong định hướng và cơ chế trong sản xuất và tiêu thụ RAT, đó là:

Hiện nay, chúng ta chưa có đủ căn cứ pháp lý nhằm đảm bảo được lợi ích của người trồng RAT. Người trồng rau mới chỉ được hướng dẫn, tập huấn về kỹ thuật trồng RAT. Nhưng khâu trọng yếu là đầu vào (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...) và đầu ra (khâu tiêu thụ) họ phải tự lo và phần lớn không ổn định, gặp nhiều rủi ro. Quy trình sản xuất RAT đòi hỏi nghiêm ngặt về kỹ thuật như giống, đất trồng và nước tưới... Bên cạnh đó, muốn có sản phẩm RAT cần phải khống chế phân đạm và thuốc trừ sâu, nên mẫu mã của RAT thường kém "hấp dẫn" hơn so với các loại rau bình thường trên thị trường tự do.

Ngoài ra, muốn có sản phẩm RAT phải đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật lớn hơn nhưng giá bán RAT lại như các loại rau bình thường ở chợ dẫn đến không đảm bảo lợi ích về kinh tế nên người trồng rau cũng không mặn mà gì với RAT. Trong khi đó, người tiêu dùng không có cơ sở để tin tưởng rằng rau mình mua để tiêu dùng hàng ngày là RAT nhưng giá bán lại bằng hoặc cao hơn rau bình thường ở chợ; vì người tiêu dùng không phân biệt được RAT với các loại rau thông thường khác; và, trong thực tế hiện nay, người tiêu dùng cũng mới chỉ tin vào RAT qua "niềm tin".

Bên cạnh đó, trên địa bàn cả nước nói chung, thành phố và các thị trấn của các tỉnh nói riêng chưa có các đại lý

hoặc cửa hàng có đủ uy tín để bán RAT cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, đã có một số siêu thị ở một số thành phố lớn treo biển bán RAT, nhưng chưa có độ tin cậy cao đối với người tiêu dùng.

Giải quyết đồng bộ và hiệu quả "rào cản"

Trong những năm qua, đa số các chương trình, dự án, đề tài phát triển RAT của các cơ quan, các ngành, các cấp trên địa bàn cả nước đều sử dụng nguồn ngân sách của nhà nước, tạo nên tâm lý ỷ lại của người nông dân; chủ đầu tư (các chương trình và cán bộ chỉ đạo) không bị ràng buộc về kinh tế với hiệu quả của dự án và cũng không có lợi ích gì lớn từ dự án. Đa phần các dự án chỉ hướng dẫn kỹ thuật trồng RAT mà chưa tổ chức sản xuất RAT theo quy mô phân tích chất lượng, mức độ an toàn và thu mua, tiêu thụ RAT như thế nào?

Hiện nay chúng ta chưa tạo được cơ chế chính sách; xã hội hóa trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ RAT với sự liên kết giàng buộc của nhà nông; nhà khoa học; nhà quản lý và người tiêu dùng. Do vậy, thiếu sự liên kết giữa sản xuất - quản lý - tiêu thụ; thiếu đồng bộ và gắn trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ RAT.

Đó là những "rào cản" trong quá trình sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ RAT hiện nay. Vì vậy, để có mô hình sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ RAT đạt hiệu quả, bền vững trong cuộc sống; được mọi người dân tin tưởng cũng như đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm trong cộng đồng xã hội đòi hỏi chúng ta phải giải quyết đồng bộ và hiệu quả những tồn tại nêu trên.

PHẠM VĂN PHÚ

*(Chi cục Bảo vệ Thực vật
tỉnh Hà Giang)*

Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp

Kể từ khi tiến hành công cuộc đổi mới, nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta đã có những thay đổi sâu sắc và toàn diện. Đời sống và thu nhập của người dân không ngừng được cải thiện, diện mạo kinh tế - xã hội nông thôn có những thay đổi căn bản. Tuy vậy, việc ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ vào quá trình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp còn chậm. Hầu hết các loại cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh thấp. Năng suất cây trồng thường mới đạt khoảng 70% mức bình quân chung của thế giới.

Những bất cập cần sớm khắc phục

Công tác nghiên cứu, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, công nghệ mới còn nhiều bất cập. Hệ thống quản lý thủy nông, thú y, bảo vệ thực vật, cung ứng giống, vật tư chưa đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hóa nông nghiệp. Công tác bảo quản sau thu hoạch, bao bì, nhãn hiệu hàng hóa, thương hiệu vẫn chưa đáp



ứng theo tiêu chuẩn quốc tế trong quá trình hội nhập;

Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gia nhập WTO thì nông dân có nhiều cơ hội. Thị trường rộng mở, nông sản xuất khẩu sẽ chịu mức thuế thấp nhất, hàng rào phi thuế quan được bãi bỏ. Những biến động về nhu cầu thị trường nông sản thế giới trong những năm gần đây tăng cao, có lợi cho nông nghiệp, nông dân ở nước ta. Những tiềm năng và lợi thế của nông nghiệp nước ta có thể trở thành khả năng hiện thực nếu có chiến lược và chính sách thích hợp. Những tiến bộ khoa học công nghệ trong nông nghiệp đặc biệt là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, nông

dân có cơ hội tiếp cận với giống, bảo vệ thực vật, bảo quản, chế biến, tiêu thụ... Đầu tư nước ngoài ngày càng gia tăng nhất là kết cấu hạ tầng, công nghiệp chế biến nông lâm, thủy sản, trồng rừng. Nông dân với tư cách là người tiêu dùng được hưởng lợi từ hàng hóa dịch vụ giá rẻ.

Tuy được hưởng lợi từ WTO, nhưng những khó khăn thách thức quá là không nhỏ. Nền tảng của nông nghiệp nước ta là hộ nông dân nhỏ lẻ, thu nhập thấp, công nghệ và phương pháp canh tác lạc hậu, giá thành nông sản phẩm thường cao hơn các nước khác, chất lượng sản phẩm thua kém các nước trong khu vực, chi phí sản xuất

cao hơn do phải khắc phục những giới hạn của tự nhiên với những giải pháp tăng sản lượng như luân canh tăng vụ: Bơm nước, phân bón, thuốc trừ sâu, phòng chống dịch bệnh. Các tiến bộ khoa học - công nghệ chưa được áp dụng một cách phổ biến vì các giống mới du nhập giá đắt do phải thực hiện bảo hộ trí tuệ, nông dân nghèo không thể áp dụng. Hàng hóa nông sản nước ta về cơ bản sản xuất mang tính tự nhiên, chưa có tác động nhiều của khoa học công nghệ từ giống, bảo quản sau thu hoạch, chế biến, phần lớn chưa có nhãn hiệu, thương hiệu, xuất thô chưa qua chế biến, do đó phải bán giá thấp, khó khăn lớn nhất đối với nông sản xuất khẩu nước ta là hàng rào phi thuế quan: dư lượng kháng sinh, an toàn vệ sinh thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ... những vấn đề này nông dân nước ta chưa được hướng dẫn và quen làm. Việc giảm thuế nhập khẩu làm cho sản phẩm trong nước cạnh tranh khó khăn ngay trên sân nhà đang bị lấn sân vì nông sản các nước chất lượng cao hơn, giá thấp hơn.

Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến

Để góp phần thúc đẩy nông nghiệp, nông dân,

nông thôn tiếp tục có bước phát triển mới, tận dụng được những lợi thế trong tiến trình hội nhập, cần ứng dụng rộng rãi hơn nữa những thành tựu của khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Để xây dựng một nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, hiệu quả và bền vững, có năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh cao, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu, góp phần xây dựng nông thôn giàu đẹp, dân chủ, công bằng, văn minh... cần tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp.

Tập trung cải tạo cây trồng, vật nuôi, tạo và nhân nhanh các giống có năng suất, chất lượng và giá trị cao bằng tăng cường hơn nữa năng lực nghiên cứu trong nước, kết hợp với chuyên gia công nghệ từ nước ngoài để chọn được những giống có hiệu quả cao nhất. Đưa nhanh công nghệ mới vào tất cả các khâu: Sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến, vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng thí điểm một số khu công nghệ cao dựa vào công nghệ sinh học, công nghệ thông tin. Đây là nơi tập trung những tiến bộ khoa học - công nghệ mới, những sáng tạo mới, với cách thức tổ chức quản lý hiện đại dựa vào tri thức mới.

Sau đó, nhân rộng để tạo bước chuyển biến đột phá trong sản xuất nông nghiệp theo hướng kinh tế tri thức.

Để làm được điều đó, trước hết cần đổi mới cơ chế, chính sách quản lý đối với khoa học, kỹ thuật và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân theo hướng: Tổ chức, huy động lực lượng cán bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ về nông thôn, cùng với bà con nông dân, các doanh nghiệp, các tổ chức khuyến nông, các tổ chức chính trị, xã hội giải quyết các vấn đề về giống, công nghệ chế biến, công nghệ sau thu hoạch, phát triển công nghiệp và dịch vụ, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ cũng như các cơ quan chuyên gia, ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ ở nông thôn được bảo đảm thỏa đáng về lợi ích, được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Khuyến khích việc ký kết hợp đồng giữa các cơ quan khoa học, kỹ thuật và công nghệ với các chủ thể trong nông nghiệp. Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, hữu cơ giữa khoa học, kỹ thuật và công nghệ với sản xuất, kinh doanh bằng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn.

BBT

Giải pháp ứng dụng giống cây trồng mới vào sản xuất



Ảnh minh họa.

Vai trò và ý nghĩa của giống cây trồng đã được thực tế khẳng định. Vấn đề hiện nay là chúng ta phải làm thế nào để đưa nhanh việc ứng dụng các giống cây trồng mới vào phát triển sản xuất. Có thể thực hiện một số giải pháp như sau đây.

Nâng cao nhận thức về vai trò của giống cây trồng

Trước hết, cần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ nông nghiệp và toàn thể bà con nông dân - những người trực tiếp tham gia sản

xuất nông nghiệp... hiểu rõ về những ưu điểm của giống cây trồng mang lại đối với sự phát triển của sản xuất gồm: Giống cây trồng là khâu có tính quyết định đến năng suất và chất lượng, là khâu đột phá để phát triển sản xuất nông nghiệp lên tầm cao mới;

Giống là giải pháp then chốt cho sự phát triển toàn diện của sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững và nâng cao giá trị gia tăng của sản xuất, "sử dụng giống mới đòi hỏi phải có sự đầu tư công nghệ mới...";

Sử dụng giống tốt là biện pháp có nhiều ưu điểm nhất trong biện pháp quản lý cây trồng tổng hợp "IPM" như giống kháng sâu bệnh, giống chịu hạn, chống đổ...;

Giống cây trồng sẽ làm tăng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích, từ đó tăng giá trị sản xuất chung cho toàn xã hội, "giống có chất lượng cao, phù hợp nhu cầu tiêu dùng sẽ tăng giá bán lên gấp nhiều lần"...;

Giống cây trồng góp phần làm thay đổi tập quán sản xuất cũ của người dân bởi khi đưa một

giống mới vào bắt buộc phải áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác mới phù hợp với giống đó, nên sẽ thay đổi được tập quán sản xuất cũ của người dân...

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

Để nâng cao nhận thức về các vấn đề nêu trên, công tác thông tin, tuyên truyền đóng vai trò hết sức quan trọng. Trong điều kiện hiện nay, chúng ta có thể áp dụng thông tin, tuyên truyền đến người dân bằng nhiều hình thức như làm phóng sự, chuyên đề, đưa tin trên đài phát thanh, truyền hình từ tỉnh đến huyện, xã; viết bài đăng trên các tờ báo, tạp chí khoa học, khuyến nông; in ấn rơi, quy trình kỹ thuật phát cho người dân... Đồng thời, chú trọng công tác tập huấn, tổ chức hội thảo, hội nghị đầu bờ, tham quan học tập từ các mô hình trình diễn về giống mới cho mọi người biết để áp dụng, tổ chức hội chợ triển lãm, quảng cáo sản phẩm...

Cơ quan quản lý

Cần thực hiện tốt chức năng quản lý giống cây trồng theo quy định hiện hành;

Có chủ trương, giải pháp trước mắt cũng như lâu dài về công tác giống cây trồng trên địa bàn để tập trung chỉ đạo thực hiện;

Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hoạt động trong lĩnh vực giống cây trồng vào hoạt động có hiệu quả;

Có chính sách mang tính đặc thù cho địa phương để hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, người sản xuất trong việc nghiên cứu, tuyển chọn, đưa vào sử dụng giống mới có hiệu quả kinh tế cao ở địa phương;

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động, tích cực phối hợp với các nhà khoa học, cơ quan nghiên cứu, tổ chức, cá nhân trong ngoài nước để nghiên cứu, khảo nghiệm, tuyển chọn giống... từ đó đánh giá, lựa chọn ra bộ giống tốt nhất phù hợp với cơ cấu mùa vụ thay thế dần các giống cũ năng suất, chất lượng thấp đang dùng hiện nay.

Các địa phương

Trên cơ sở các giống cây trồng đã được tỉnh lựa chọn đưa vào đề án sản xuất hàng vụ và đề án quy hoạch phát triển cây trồng cụ thể cho từng loại cây, cần tổ chức lựa chọn bộ giống tốt nhất phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng đất đai, tiểu khí hậu, trình độ canh tác, thị hiếu tiêu dùng của xã hội và xuất khẩu để có định hướng chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện.

Đối với các doanh nghiệp có cơ sở chế biến hoặc liên kết bao tiêu sản phẩm với người dân

Cần chủ động trong việc nghiên cứu, tuyển chọn giống để có giống tốt phù hợp nhất đối với công nghệ chế biến, tiêu thụ sản phẩm từ đó khuyến cáo, hướng dẫn người dân sản xuất. Về lâu dài, các doanh nghiệp cần hình thành vùng chuyên sản xuất giống hoặc liên kết với người dân để sản xuất giống đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng cho diện tích vùng nguyên liệu của mình và phục vụ nhu cầu của thị trường.

Sử dụng giống đúng tiêu chuẩn, phẩm cấp

Trong sản xuất, ngoài việc sử dụng giống mới có năng suất cao, chất lượng tốt thì việc sử dụng giống đúng tiêu chuẩn, phẩm cấp là hết sức quan trọng.

Vì vậy, cần phải chỉ đạo, hướng dẫn cho người dân khi mua giống là phải lựa chọn được tổ chức, cá nhân cung cấp giống có uy tín, thương hiệu và chỉ nên sử dụng giống đúng tiêu chuẩn, phẩm cấp thì mới phát huy được vai trò của giống. Chẳng hạn, đối với sản xuất lúa và nhất là giống lúa thuần chỉ sử dụng giống lúa xác nhận, không nên sử dụng giống cấp 2 hoặc tự để...

CHU THỊ YẾN

(Sở NN&PTNT Nghệ An)

❖ Ảnh minh họa.

Nói đến thuốc trừ sâu hay thuốc bảo vệ thực vật (BTVV), nhiều người thường chỉ nghĩ đến mặt trái với nguy cơ gây độc hại cho con người, cho môi trường. Tuy nhiên, thực tế thuốc BTVV không thể thiếu trong sản xuất nông nghiệp, cái sai là ở cách sử dụng thế nào...

Theo PGS.TS Nguyễn Văn Viên, trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam (ban hành kèm theo Thông tư số 10/2012/TT-BNN&PTNT ngày 22/2/2012 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT), các loại thuốc BTVV được chỉ rõ dùng để trị sâu bệnh gì, cho những loại cây nào. Ví dụ như Carbezim 50WP dùng để trừ khô vằn trên lúa, thối quả ở cây có múi; Carbezim 500FL được chỉ định dùng để trừ khô vằn, vàng lá lúa; đốm lá ở lạc; thán thư ở xoài, điều; thối quả cà phê; phấn trắng, đốm đen ở hoa hồng; thán thư, vàng rụng lá, phấn trắng ở cây cao su; đốm vòng ở xà lách; thán thư ở dưa hấu. Emaxtin 1,9 EC trừ rầy nâu, bọ trĩ, sâu phao đục bẹ, sâu cuốn lá/lúa; sâu xanh/cà chua; sâu tơ/bắp cải; nhện đỏ/cam, quýt. Vitashield 40 EC trừ rệp sáp/cà phê, sâu vẽ bùa/cây có múi. Ngoài ra,



Nguyên tắc 4 đúng khi dùng thuốc bảo vệ thực vật

Reasgant 3,6 EC được chỉ định dùng trừ sâu, rệp, rầy, bọ xít... ở các loại cây thực vật như cam, lúa, chè, vải, nhãn, na, hồng, cà phê, hồ tiêu... Và để đảm bảo hiệu quả sử dụng cũng như độ an toàn khi sử dụng trước hết cần dùng đúng loại thuốc bảo vệ thực vật được chỉ định để bảo vệ loại cây trồng đó khỏi những loại sâu bệnh nhất định, chứ không thể sử dụng tùy tiện.

Đồng quan điểm, PGS.TS Nguyễn Duy Thịnh, Viện Công nghệ thực phẩm, trường Đại học Bách Khoa Hà Nội cho rằng, trong sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cần phải tuân thủ nguyên tắc 4 đúng. Thứ nhất là phải dùng đúng thuốc được chỉ định cho loại cây trồng đó. Thứ hai là phải dùng liều lượng. Phun đúng thuốc

nhưng liều lượng quá lớn cũng gây tích tụ trong rau và trong đất trồng không thể phân hủy hết được. Bất kể loại thuốc bảo vệ thực vật nào ít nhiều cũng có tính độc, vì vậy dù dùng đúng thuốc, đúng liều lượng cũng không phải đã an toàn. Thuốc cần có thời gian để phân hủy; do vậy nguyên tắc thứ ba là phải đảm bảo đúng thời gian cách ly, nghĩa là sau khi phun thuốc phải có thời gian giãn cách trước thu hoạch để thuốc phân hủy hết. Cuối cùng là phải đảm bảo đúng qui trình phun cho từng loại thuốc, từng loại cây.

PGS.TS Nguyễn Duy Thịnh nhấn mạnh, dù vi phạm bất cứ điều nào trong nguyên tắc 4 đúng này cũng gây nhiễm độc rau, cây trồng. **AN LÊ**

Lợi ích “kép” từ mô hình trồng cỏ nuôi bò

Theo Trung tâm Khuyến nông Ninh Bình, mô hình sử dụng giống cỏ VA06 thích hợp với mọi vùng đất, có khả năng chống chịu với nhiều điều kiện thời tiết bất lợi, tốn ít công chăm sóc, sinh trưởng phát triển nhanh, dễ nhiều nhánh, năng suất cao và giàu dinh dưỡng.



Cỏ VA06 sau khi trồng 60 ngày được thu hoạch lúa đầu tiên và có thể thu hoạch 7 - 8 lứa trong năm, cỏ VA06 đạt năng suất trung bình 250 - 300 tấn/ha/năm, thâm canh tốt năng suất có thể đạt tới 350 - 400 tấn/ha/năm và sẽ cho thu hoạch tới 6 năm mới phải trồng lại, sau thu hoạch cỏ còn lại phần gốc sẽ tự tái sinh. Trồng cỏ không phải tốn nhiều phân bón, chủ yếu là ure với liều lượng 400 - 500kg/ha/năm chia đều để bón thúc sau mỗi lần thu hoạch. Thực tế mô hình cho thấy hiệu quả của trồng cỏ cao hơn hẳn so với trồng lúa: Trồng 1ha lúa cho sản lượng 12 tấn/năm, đạt 60 - 80 triệu đồng/ha/năm, sau khi trừ chi phí nông dân có lãi khoảng 30 triệu/ha/năm; Khi chuyển sang trồng cỏ với giống cỏ mới VA06, năng suất 250 - 300 tấn/ha/năm, giá trị đạt 125 - 150 triệu đồng/ha/năm, sau khi trừ chi phí nông dân có lãi khoảng 80 - 90 triệu đồng/ha/năm. Như vậy, hiệu quả kinh tế từ trồng cỏ VA06 cao hơn khoảng 50 - 60 triệu/ha/năm so với trồng lúa. Người chăn nuôi bò, nếu nuôi 20 con bò, mỗi ngày cần 500kg cỏ, 1 tháng nhu cầu là 15 tấn cỏ (tương đương 7,5 triệu đồng), với bò thịt tăng trọng khoảng 12 - 15kg/con/tháng. Mỗi tháng đàn bò 20 con đem lại giá trị 22 - 25 triệu đồng (với bò sinh sản giá trị còn cao hơn). Sau khi trừ các loại chi phí thức ăn, thuốc thú y... lãi khoảng 12 - 15 triệu đồng/tháng (1 năm cho thu nhập 150 - 180 triệu đồng). 1ha trồng cỏ có thể đủ phục vụ

nuôi khoảng 20 con bò, khi đã có sẵn nguồn thức ăn thì nuôi 20 con bò chỉ cần một người chăm sóc. Với những hộ có 1ha trồng cỏ và nuôi bò mỗi năm có thể thu nhập 240 - 270 triệu đồng.

Với những nông dân có đủ đất và điều kiện kinh tế phát triển mô hình trồng cỏ và chăn nuôi bò thì đây chính là hiệu quả “kép” mà mô hình đem lại từ cả hai mảng trồng trọt và chăn nuôi (cao hơn hẳn khi chỉ trồng cỏ hoặc chỉ nuôi bò). Trồng cỏ kết hợp nuôi bò vừa tạo nguồn phân hữu cơ tại chỗ để chăm bón, nâng cao năng suất cho cỏ, giúp giảm thời gian lao động dành cho chăn nuôi, không làm tiêu hao nguồn lao động cho các hoạt động sản xuất khác. Trồng cỏ nuôi bò cũng phần nào tăng được mức độ đa dạng của hệ sinh thái; giảm ô nhiễm nước, ô nhiễm đất, bảo vệ được các thiên địch có lợi.

Tuy nhiên, phương thức sản xuất này không phải người nông dân nào cũng có thể áp dụng được do còn thiếu đất, thiếu vốn, thiếu kỹ thuật... Để nhân rộng mô hình trồng cỏ nuôi bò, Nhà nước cần có những chính sách khuyến khích đầu tư phát triển như quy hoạch lại cơ cấu sử dụng đất đai, dồn điền đổi thửa; quy hoạch vùng chăn nuôi; có chính sách hỗ trợ vốn cho phát triển, sản xuất nông nghiệp; tổ chức hỗ trợ kỹ thuật hoặc mở các lớp tập huấn giúp nông dân nắm bắt kỹ thuật về trồng cỏ, chăn nuôi bò và phòng bệnh cho đàn bò đạt hiệu quả cao nhất; khuyến khích các hộ có khả năng lập gia trại, trang trại chăn nuôi lớn để tạo thương hiệu trên thị trường và ổn định đầu ra.

ĐINH SỸ DŨNG

(Trung tâm Khuyến nông Ninh Bình)

Thu nhập tốt từ mô hình ghép cải tạo giống nhãn

Tỉnh Điện Biên có nhiều diện tích trồng nhãn, nhưng do thiếu quy hoạch, không xác định rõ nguồn gốc giống nên chất lượng kém, giá trị kinh tế thấp. Trước thực trạng đó, Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã triển khai dự án thay thế các giống nhãn cũ của bà con bằng giống nhãn PH-M99-1.1. Đây là giống nhãn đã được tuyển chọn qua các năm, có nguồn gốc Hưng Yên, thời gian chín muộn hơn so với nhãn đại trà khoảng 20 ngày.

Dự án đã lựa chọn các gia đình có nhu cầu muốn ghép cải tạo vườn nhãn. Trung tâm Khuyến nông tỉnh Điện Biên đã tổ chức tập huấn cho các hộ tham gia mô hình về kỹ thuật ghép cải tạo nhãn, đồng thời cấp phát tài liệu hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ tham gia dự án.

Đến nay, mầm ghép sinh trưởng phát triển tốt, chiều cao mầm ghép đạt 80 – 130cm, mỗi đầu mầm ghép phân nhánh từ 2 – 3 cành, đường kính mầm ghép đạt 2 – 3cm, sản lượng thu hoạch trong năm đầu đạt 50kg/cây, giá bán



❖ Vườn nhãn ghép cho thu hoạch sau năm ghép đầu tiên.

thị trường 30.000đ/kg cho thu nhập 1 triệu đồng/cây.

Ông Trần Văn Ngọc, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh Điện Biên cho biết: Mô hình ghép cải tạo nhãn đã giúp các hộ gia đình nhận thức việc thay thế giống nhãn kém hiệu quả sang giống nhãn có giá trị kinh tế là rất cần thiết. Hiện nay, với giá bán ra thị trường 30.000 - 35.000đ/kg, trừ chi phí (giống mắt ghép và vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật) sau 1 năm thu lợi nhuận khoảng 100 triệu đồng/ha. Đây là mô hình rất hiệu quả cho thu nhập kinh tế cao phù hợp với các gia

đình có diện tích đất trồng nhãn rộng, ít công chăm sóc so với sản xuất lúa, ngô, đậu tương.

Dự án ghép cải tạo nhãn đã giúp các hộ nhận thức việc thay thế giống nhãn kém hiệu quả sang giống nhãn có giá trị kinh tế, đáp ứng được nhu cầu của người dân về tiếp thu tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất từng bước thay đổi nhận thức giúp bà con mở rộng quy mô sản xuất tăng thu nhập phát triển kinh tế hộ gia đình theo hướng ổn định, bền vững.

HOÀNG KHẮC TÂN

(Trung tâm Khuyến nông tỉnh Điện Biên)

❖ Mô hình trồng hành lá ở Lạc Thủy.



Trồng hành lá xuất khẩu

Tháng 1/2017, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lạc Thủy (Hòa Bình) phối hợp với Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hòa Bình triển khai mô hình trồng hành lá xuất khẩu tại thôn Tay Ngai, xã Lạc Long, huyện Lạc Thủy (Hòa Bình), trên diện tích 8.000m² với 8 hộ nông dân tham gia. Mô hình bước đầu đã cho thu nhập và mang lại hiệu quả khả quan.

Gia đình chị Nhữ Thị Thu Lan thôn Tay Ngai là 1 trong 8 hộ tham gia mô hình trồng hành lá xuất khẩu phần khởi cho biết: Khi mô hình được triển khai chị Lan cũng mạnh dạn chuyển đổi diện tích 1.000m² trồng ngô sang trồng hành. Ban đầu được công ty hỗ trợ về hạt giống, hệ thống tưới và hướng dẫn kỹ thuật từ khâu làm đất, xuống giống đến theo dõi, giám sát quá trình sinh trưởng, sử dụng phân bón. Nhờ làm đúng kỹ thuật nên cây sinh trưởng và phát triển tốt. Sau khoảng 40 – 45 ngày gia đình chị đã thu được lứa dọc hành đầu tiên với gần 12 tạ hành với giá bán 4.000đ/kg cho công ty và thu về gần 5 triệu đồng/lứa. Ước tính lứa thứ 2 sẽ cho thu khoảng 35 ngày tới.

Cây hành lá không kén đất trồng, có

thể trồng được trên nhiều loại đất như đất sét pha thịt, đất thịt và trồng được quanh năm. Thời gian sinh trưởng ngắn, nhanh cho thu hoạch, đầu ra sản phẩm được công ty bao tiêu nên nguồn thu nhập ổn định và cao hơn nhiều các loại cây trồng khác.

Ông Hoàng Đình Chính, Phó phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Lạc Thủy cho biết: Mô hình trồng hành lá xuất khẩu bước đầu cho hiệu quả kinh tế. Với năng suất hành bình quân đạt từ 500 – 600kg/sào, giá ổn định với 4.000đ/kg, doanh thu đạt từ 2,2 – 2,5 triệu đồng/sào. Mô hình này sẽ cho thu hái 3 lứa, ước người nông dân sẽ thu nhập được khoảng 6 – 7 triệu đồng/sào. Mô hình trồng hành lá xuất khẩu là sự liên kết hợp tác giữa doanh nghiệp, chính quyền và người dân nên được người dân đồng tình hưởng ứng. Trong thời gian tới huyện sẽ mở rộng diện tích, tạo thêm hướng đi mới cho sản xuất nông nghiệp, nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị canh tác.

ĐÌNH THỦY

(Trung tâm Khuyến nông Hòa Bình)

Trồng lạc xuân, ngô xuân trên đất ruộng một vụ

Năm 2017, Trung tâm Khuyến nông Lai Châu triển khai mô hình lạc xuân và ngô xuân trên chân ruộng một vụ, quy mô 10ha (mỗi mô hình 05 ha) cho 59 hộ nông dân tại bản Bút Trên, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên tham gia.

Kết quả cho thấy, mặc dù thời tiết vụ xuân diễn biến phức tạp: giai đoạn nảy mầm và cây con, thời tiết khô hạn, ảnh hưởng đến sự nảy mầm và sinh trưởng, phát triển của cây, nhưng cây lạc xuân và ngô xuân vẫn sinh trưởng phát triển khá tốt. Ngô LVN66 có thời gian sinh trưởng 145 ngày, 14 hàng hạt/bấp, 34 hạt/hàng, chiều dài bắp 17 – 18cm, năng suất bình quân 7 tấn/ha, sau khi trừ chi phí đầu tư và công lao động cho thu lãi khoảng 21,6 triệu đồng/ha. Giống lạc L26 có thời gian sinh trưởng 145 ngày, 12 quả chắc/cây; tỷ lệ hạt/quả đạt 73%, trọng lượng 100 quả đạt 175g, năng suất đạt bình quân 45 tạ/ha, sau khi trừ chi phí đầu tư và công lao động cho thu lãi khoảng 48,7 triệu đồng/ha.

Kết quả gạt thống kê thực tế tại đồng ruộng cho thấy, giống ngô LVN66 đạt 18,5kg hạt tươi/16m² (tương ứng 1,15kg hạt tươi/m²), giống lạc L26 đạt 1,55kg quả tươi/m². Điều đó cho thấy giống ngô LVN66 và lạc L26 có khả năng chịu hạn, rét khá tốt, thích ứng với điều kiện khí hậu vụ xuân tại địa bàn, cho năng suất cao. Khi gieo trồng trong tháng 1, thu hoạch trong tháng 6 sẽ không ảnh hưởng đến thời vụ gieo cấy lúa vụ mùa. Thực hiện sản xuất ngô xuân, lạc xuân trên chân ruộng một vụ sẽ giúp người dân nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích. Đây sẽ là tiền đề, là cơ sở để

các cơ quan chuyên môn khuyến cáo người dân áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh.

Được biết, mô hình lạc xuân và ngô xuân trên chân ruộng một vụ đã được Trung tâm Khuyến nông Lai Châu triển khai trong 2 năm 2015, 2016, với quy mô 1ha/mô hình/năm và đều đạt kết quả tốt. Năm 2015, mô hình lạc xuân đạt năng suất 30 tạ/ha, thu lãi 19,1 triệu đồng/ha; mô hình ngô xuân đạt năng suất 61 tạ/ha, cho thu lãi 16,6 triệu đồng/ha. Năm 2016, mô hình lạc xuân đạt năng suất 36,7 tạ/ha, thu lãi 32,5 triệu đồng/ha; mô hình ngô xuân đạt năng suất 58,5 tạ/ha, cho thu lãi 15,1 triệu đồng/ha.

Như vậy, giống lạc L26 và ngô LVN66 hoàn toàn phù hợp cho sản xuất vụ xuân trên chân ruộng một vụ, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân. Với diện tích đất một vụ của toàn tỉnh Lai Châu còn rất lớn, khoảng 14.000ha thì kết quả dự án sẽ mở ra hướng sản xuất thâm canh tăng vụ, tăng thu nhập tại những diện tích này cho người nông dân. Góp phần khai thác tiềm năng về đất của địa phương, nâng cao sản lượng lương thực và phát triển kinh tế nông thôn, từng bước xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

HOÀNG ĐÌNH CHINH

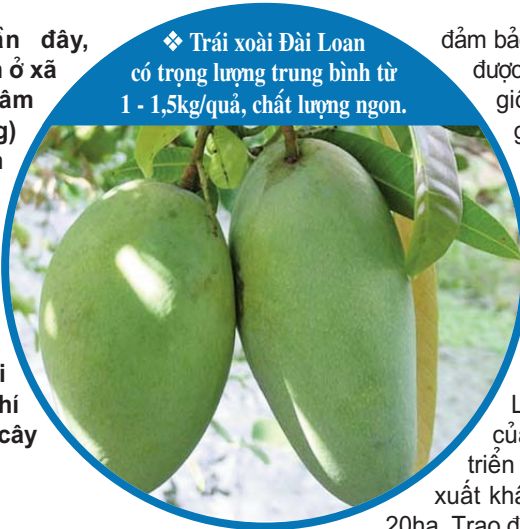
(Trung tâm Khuyến nông Lai Châu)



❖ Các đại biểu tham quan mô hình lạc xuân tại xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, Lai Châu.

Trồng xoài Đài Loan cho trái khủng, hiệu quả cao

Thời gian gần đây, nhiều hộ nông dân ở xã Đan Phượng (Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng) đã năng động tìm hiểu thị trường để mạnh dạn trồng xoài Đài Loan xuất khẩu, đem lại thu nhập kinh tế cao hơn nhiều so với một số loại cây trồng, thậm chí còn cao hơn cả cà phê.



❖ Trái xoài Đài Loan có trọng lượng trung bình từ 1 - 1,5kg/quả, chất lượng ngon.

đảm bảo, hiện tại bà đã bán được khoảng 10.000 cây giống từ việc chiết, ghép cành và hướng dẫn người dân kỹ thuật trồng xoài đạt chất lượng.

Thông tin từ UBND xã Đan Phượng, 4 năm trở lại đây, người dân các thôn Tân Lập, Thống Nhất của Đan Phượng phát triển trồng xoài Đài Loan xuất khẩu với diện tích hơn 20ha. Trao đổi với chúng tôi, ông

Bà Nguyễn Thị Cúc cho biết, xoài Đài Loan 1 năm ra bông 2 lần vào tháng 4 và tháng 11, chính vì vậy mang lại hiệu quả kinh tế gấp 2,5 lần so với làm cà phê, trong khi khâu chăm sóc khỏe hơn nhiều và lượng phân bón cho xoài cũng ít hơn cà phê từ 30 - 40%.

Thời gian đầu ra hoa sử dụng thuốc BVTV, khi đậu trái thì không sử dụng thuốc nữa nên chất lượng xoài đảm bảo sạch. Xoài Đài Loan trưởng thành mỗi cây cho từ 40 - 70 trái, mỗi trái nặng từ 1 - 1,5kg, tuy nhiên không nên để trái sai quá, chất lượng giảm ở những vụ sau. Xoài Đài Loan có đặc tính dễ trồng, thích nghi tốt, ít sâu bệnh, cho năng suất cao, nhất là đầu ra tương đối ổn định, đến mùa thu hoạch, có người tới tận vườn để hái đưa đi xuất khẩu.

Đã có rất nhiều người đến hỏi mua giống xoài Đài Loan của bà Cúc vì đây là giống xoài Đài Loan F1 nên chất lượng nguồn giống

Nguyễn Văn Thông, Chủ tịch Hội Nông dân xã cho biết, việc người dân đưa giống xoài mới vào trồng, bước đầu đã cho thấy hiệu quả kinh tế tương đối cao, cũng như sự thích nghi về thổ nhưỡng, khí hậu.

Nhờ sự năng động của người dân mà sản phẩm xoài không chỉ tiêu thụ thuận lợi trong nước mà còn để xuất khẩu, mở ra hướng đi mới cho người nông dân trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, làm giàu chính đáng trên mảnh đất của gia đình.

Nói về khâu tiêu thụ sản phẩm, bà Cúc chia sẻ, nhiều nơi ở Di Linh trồng xoài nhưng chưa tìm được đầu ra, bà cũng bao tiêu luôn đầu ra cho họ, sắp tới bà mở một vụ xoài ở Đức Trọng để có thể thu gom xoài của người dân... đồng thời, bà còn đang khuyến khích thêm nhiều hộ nông dân trồng, tiến tới thành lập tổ hợp tác để có thể đủ nguồn hàng cung ứng thị trường trong nước cũng như xuất khẩu.

HOÀNG YÊN

Cách trồng trên đất mặn "khó nhằn"

Từ vùng đất mặn, ít ai nghĩ rằng có thể trồng cây được cây gì, nhưng anh Võ Hoàng Giang, ấp 8, xã An Xuyên, TP Cà Mau (Cà Mau) đã biến đổi không thể thành có thể khi dày công cải tạo đất và có cách chăm sóc khiến cây dưa leo lúc nào cũng tươi tốt, cho thu nhập trên 200 triệu đồng/năm.

Chia sẻ về kinh nghiệm sau 6 năm trồng hoa màu trên đất mặn, anh Giang cho biết: Tùy theo đặc tính của mỗi giống dưa leo, mình sẽ có cách chăm sóc, bón phân thuốc phù hợp. Thông thường dưa leo hay bị sâu bệnh vào khoảng tháng 4 nên cần phải có biện pháp phòng ngừa trước, đồng thời theo dõi thường xuyên để xử lý kịp thời.

Một đặc điểm quan trọng được anh Giang chia sẻ khi trồng màu trên đất mặn là cần cung cấp đầy đủ nước tưới và phải có hệ thống tưới tại chỗ để chủ động trong canh tác. Chính vì vậy, hiện nay anh Giang đã đầu tư hoàn thiện hệ thống tưới nước trên toàn diện tích trồng màu của gia đình. Nhờ đó anh có thể luân canh 3 - 4 vụ màu/năm.

Theo anh Giang, để cải tạo đất nhiễm mặn, khâu làm đất rất quan trọng nhất. Trước khi bỏ hạt giống, phải xới đất lên

phơi, sau đó rải vôi, trộn phân Super lân với phân ba màu bốn xuống.

Sau nhiều năm tích lũy, nay anh Giang đang có tổng cộng 8.000m² đất trồng màu luân canh hằng năm. Hiện ruộng dưa leo của anh Giang đang bước vào giai đoạn thu hoạch, với diện tích 1.500m² đất, mỗi ngày anh xuất bán khoảng 250kg dưa, bình quân thu nhập trên 1 triệu đồng.

Nói về mô hình trồng của anh Giang, ông Nguyễn Thanh Tâm, Chủ tịch Hội Nông dân xã An Xuyên cho rằng: "Mô hình trồng màu của anh Giang là nổi trội nhất trong ấp. Đây là mô hình làm ăn rất có hiệu quả, dù nằm trong khu nước mặn mà anh Giang đã cải tạo, trồng được 4 vụ màu trong năm là một điều đáng khen. Thời gian tới, Hội Nông dân xã sẽ quảng bá, giới thiệu mô hình trồng màu của anh Giang cho nhiều nông dân đến tham quan, học hỏi."

Không chỉ ăn nên làm ra từ mô hình trồng màu trên đất mặn, anh Giang còn nhiệt tình hướng dẫn, truyền đạt kinh nghiệm cho bà con nông dân trong và ngoài địa phương.

Được biết, ban đầu anh Giang được vay vốn 20 triệu đồng theo chương trình giải quyết việc làm để trồng màu. Mô hình đạt hiệu quả, tăng thu nhập và cải thiện được cuộc sống gia đình. Qua 2 năm vay vốn, do chấp hành tốt các quy định, trả nợ đúng hạn. Đồng thời, mô hình trồng màu của anh phát triển tốt nên được tiếp tục xét cho vay để mở rộng mô hình, với số tiền 50 triệu đồng.

Theo Ngân hàng CSXH Chi nhánh tỉnh Cà Mau, hiện nay tổng số tiền anh Giang vay tại Ngân hàng CSXH là 100 triệu đồng, chương trình giải quyết việc làm; gửi tiền tiết kiệm nơi cho vay hàng tháng thông qua tổ Tiết kiệm và vay vốn được 6,5 triệu đồng.

CHÚC LY



❖ Theo anh Giang, cần chú ý chăm sóc rau màu theo từng giống, ở từng giai đoạn.



Lá bạch đàn xanh **bảo quản** cà chua

Hỏi: Một số người cho rằng có thể dùng lá bạch đàn để bảo quản hoa quả và cà chua. Xin hỏi, trong lá bạch đàn có chất gì? Cách sử dụng ra sao? Tác dụng cụ thể thế nào?

NGUYỄN TIẾN MẠNH (Hà Nội)

ThS. Bùi Văn Năng, Trường Đại

học Nông Lâm Xuân Mai, Hà Nội

trả lời: Trong tinh dầu của lá bạch đàn có hoạt tính chống nấm như *E.grandis*, *E.camaldulensis* và *E.citriodora* kháng lại nấm Mildew và nấm gây thối ở gỗ như *Aspergillus clavatus*, *A.niger*, *Chaetomium alobosum*, *Penicillium citrinum*, *Trichoderma viride*... Theo đó, tinh



dầu bạch đàn chanh có thể là sự lựa chọn tuyệt vời như một chất bảo quản gỗ, đồ da và vật dụng bằng gỗ còn tinh dầu bạch đàn xanh được dùng để bảo quản hoa quả như dâu tây, cà chua trong quá trình vận chuyển. Cụ thể, các chất có trong tinh dầu sẽ diệt nấm và vi khuẩn gây hại giúp hoa quả không bị thay đổi độ ngọt, các axit hữu cơ và hàm lượng tổng số các phenolic. Có thể ứng dụng bằng cách trải lót lá bạch đàn vào đáy hộp hoặc xen kẽ hoa quả để tinh dầu thoát ra ngoài giúp hoa quả tươi lâu.

PHÙNG HOA (ghi)

Chất kích thích **làm mít** chín nhanh

Hỏi: Nghe nói trên thị trường người ta bơm chất ethephon vào mít để nhanh chín. Xin hỏi, bơm chất hoạt động ra sao, có độc không?

NGUYỆT ÁNH
(Hà Nội)

PGS.TS Nguyễn Duy

Thịnh, Viện Công nghệ sinh học Công nghệ thực phẩm, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội trả lời: Chất ethephon là bảo vệ thực vật có tính kích thích tăng trưởng như giúp nhãn nhanh ra quả... Chất này có chứa ethelen, phot pho và clo, trong đó chất ethylen là có chức năng



kích thích chính. Ethylen là chất khí, vì thế thường được kết hợp với các hợp chất khác để tạo nên hợp chất ở dạng lỏng. Khi chất ethephon vào quả sẽ tạo nên phản ứng và ethylen sẽ bay hơi. Nếu bơm ethephon vào mít để làm

chín sẽ rất tác hại vì chất ethylen lúc này không thể bay hơi, từ đó tồn dư chất này cũng như chất clorit trong mít gây nên độc cho người ăn. Lúc này, người sẽ có cảm giác nhức đầu, cay mắt, đau bụng...

HIỀN DUNG (ghi)

Trị bệnh lạc bị héo xanh do vi khuẩn

Hỏi: Cây lạc trồng 20 ngày bị héo rũ, rễ bị thối, chết cả cây. Xin hỏi cách khắc phục như thế nào?

TRẦN VĂN DUY

(Quế Long, Quế Sơn, Quảng Nam)

Trả lời: Nguyên nhân của hiện tượng trên là cây lạc bị bệnh héo xanh do vi khuẩn tồn tại trong đất, trong tàn dư cây trồng, cỏ dại của vụ trước. Vi khuẩn xâm nhập vào rễ cây, thân cây qua các thương cơ giới hoặc các vết trich của côn trùng, tốc độ lây nhiễm của vi khuẩn gây bệnh trong cây bị nhiễm bệnh rất nhanh và phụ thuộc vào giai đoạn sinh trưởng của cây trồng và nhiệt độ, ẩm độ của môi trường, Nhiệt độ từ 24 - 38°C vi khuẩn phát triển rất nhanh; vi khuẩn có thể lan truyền qua cây giống, gió, nước, qua côn trùng và công cụ chăm sóc...

Cách khắc phục: Với hiện trạng khi ruộng lạc đã bị nhiễm bệnh, ngay lập tức

phải xem xét kỹ, phát hiện những cây bị bệnh và nhổ bỏ ngay đem đi tiêu hủy, kết hợp xử lý vôi bột tại những hốc cây đã nhổ bỏ để hạn chế lây lan. Về nguyên tắc, bệnh do virus gây nên dùng thuốc hóa học phun hiệu quả không cao, chỉ có tác dụng phòng ngừa. Nếu ruộng bị ít, sau khi xử lý như trên thì có thể phun các loại thuốc hóa học như New Kasuran BTN, Kasuran 50WP, Kasai 21,2WP, Kanamin 47WP... để phòng bệnh cho các còn lại.

Các biện pháp phòng trừ: Luân canh cây trồng (lúa nước, cây khác ngoài cây họ đậu) là biện pháp có hiệu quả nhất. Sử dụng giống sạch bệnh và hạt giống phải được xử lý trước khi gieo. Ruộng trồng được vệ sinh sạch sẽ, sạch cỏ dại. Phân hữu cơ bón lót phải sử dụng phân hoai mục.

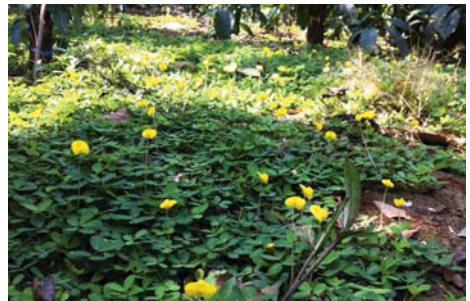
DUNG HIỀN (ghi)

Lạc đại bổ sung dinh dưỡng cho đất

Hỏi: Trồng cây gì để có thể bổ sung dinh dưỡng cho đất?

NGUYỄN VĂN MƯỜI (Bắc Ninh)

Ông Lê Quốc Doanh, Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc trả lời: Để đủ dinh dưỡng cho cây trồng và bảo vệ đất, ngoài tăng cường bón các loại phân hữu cơ, người ta còn phải sử dụng biện pháp phủ bồi (multring) bằng thân xác thực vật và trồng cây phủ đất. Ở Việt Nam, cây lạc đại được biết đến và trồng lần đầu tiên theo dự án nghiên cứu hệ thống nông nghiệp miền núi phía Bắc từ năm 1999 và bắt đầu nghiên cứu ứng dụng tại Bắc Kạn, được Bộ NN&PTNT công nhận công nhận tiến bộ kỹ thuật. Trồng cây lạc đại trong một số vườn mận trên vùng sườn đồi tại huyện Mộc Châu có khả năng làm giảm 72,4% lượng đất bị xói mòn và năng suất mận tăng 25% khi thâm lạc



đại đã phát triển mạnh. Trong những tháng khô hạn thì ẩm độ đất dưới thảm lạc đại bao giờ cũng cao hơn so với đối chứng từ 10 - 50% tùy thuộc vào độ dày của thảm che phủ và điều kiện đất đai. Các vườn trồng hồ tiêu, cà phê có trồng lạc đại thì năng suất cũng cao hơn, chất lượng đất được cải thiện hơn.

HÀ BÌNH (ghi)

Màng bọc bảo quản quả bơ và chanh dây

Hỏi: Cơ chế của loại màng bọc bảo quản quả bơ và chanh dây như thế nào để sử dụng lâu dài dù đã hết mùa?

NGUYỄN HƯƠNG LY (Thái Nguyên)

Ông Nguyễn Minh Đông,

Viện Khoa học Nông nghiệp

miền Nam trả lời: Sử dụng

cây thuốc có hoạt tính

kháng oxy hóa, ức

chế vi sinh vật cao

với chất tạo màng

bao sinh học

nhằm kéo dài thời

hạn bảo quản và

chất lượng của

trái bơ, chanh dây

là phương pháp

mới nhất hiện nay.

Mục đích của việc sử

dụng kết hợp bao sinh

học và cao chiết cây

thuốc nhằm tạo màng bao

để làm giảm sự bay hơi nước, ngăn cản tiếp xúc với oxy từ bên ngoài, ức chế quá trình sinh etylen, kết hợp với thảo dược kháng oxy hóa, ức chế polyphenol oxi-

dase và kháng vi sinh vật để

kéo dài thời gian bảo

quản cũng như chất

lượng của trái bơ và

tranh dây. Hiện

có nhiều loại

màng bọc khác

nhau, dựa trên

đặc tính của

từng loại quả

mà người ta

tạo ra thành

phần của màng

bọc khác nhau

nhằm bảo quản

được lâu nhất mà

chất lượng vẫn không

thay đổi. **THU HÀ (ghi)**



Khắc phục bệnh khô trái trên cây ớt

Hỏi: Bệnh khô trái trên cây ớt là bệnh gì? Tôi đã phun thuốc bổ sung canxi và bón vôi nhưng cây không bớt bệnh.

TRẦN VĂN LONG (Yên Bái)

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

trả lời: Bệnh khô trái trên cây F11 ớt có thể là bệnh thán thư. Bệnh do nấm gây ra. Bệnh hại chủ yếu trên quả, làm cho quả khô và hỏng, có thể gây thiệt hại lên đến 50%. Vết bệnh ban đầu là những đốm tròn nhỏ có màu xanh đậm, lõm xuống, hơi ướt, sau đó vết bệnh lớn dần có hình thoi đến bầu dục, màu vàng nhạt đến trắng xám hoặc đen. Để khắc phục, bác cần làm những công việc sau: Nhổ

bỏ những cây bị nặng đem tiêu hủy (chôn hoặc đốt); thu gom tất cả các lá và quả bị bệnh trên cây và rơi dưới đất đem tiêu hủy; sử dụng một số loại thuốc trừ nấm bệnh như CocMan 69 WP, Help 400 SC, Nativo 750 WP, Topsin M 70WP, Antracol 70WP, Score 250ND, Bavistin 50SL... phun phòng trừ bệnh. Phun 2 - 3 lần các lần cách nhau 5 - 7 ngày. Phun theo hướng dẫn trên bao bì, đảm bảo nguyên tắc 4 đúng; không để ruộng ớt quá ẩm, luân canh với cây trồng nước, bón phân cân đối, tuyệt đối không bón nhiều đạm. Trồng giống chống bệnh...

PHÙNG VĂN (ghi)

Giám chuối bằng hương không an toàn

Hỏi: Đốt mấy que hương để giám chuối thì có cho sản phẩm chuối sạch, an toàn không?

PHẠM ĐỨC HÒA
(Hà Nam)

PGS.TS Trịnh Lê Hùng, Khoa Hóa, Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội trả lời: Nếu là hương có thành phần hoàn toàn tự nhiên thì không sao, nhưng nếu là hương được làm từ hóa chất thì các chất này sẽ đi vào chuối gây độc. Khí hương sinh ra các loại khí độc như SO_2 (lưu huỳnh dioxit), CO (carbon oxit), NO_2 (nitơ dioxit). Khí hương chứa nhiều khí độc nguy hiểm cho sức khỏe con người, khi chuối được giám trong khói hương thì có thể bị ngâm các hóa



chất này, đặc biệt là những quả chuối bị nứt hoặc dập vỏ thì nguy cơ nhiễm khí độc càng cao, người dùng nên loại bỏ để bảo đảm an toàn. Để bảo

đảm an toàn tuyệt đối, người tiêu dùng nên mua chuối xanh về nhà để chín tự nhiên hoặc mua ở những cửa hàng có uy tín.

HẢI BÌNH (ghi)

Thời điểm ngon nhất của quả

Hỏi: Thời điểm nào thì quả cho độ chín ngon nhất, có thể xác định như thế nào?

LÊ HOÀI ANH
(Hà Nội)

ThS. Nguyễn Mạnh Khải, Học viện Nông nghiệp trả lời: Mỗi loại rau quả khác nhau có một độ chín khác nhau. Độ chín của nguyên liệu là một trong những yếu tố quan

trọng quyết định đến chất lượng sản phẩm. Khi rau quả đang trưởng thành trong giai đoạn nhất định, có một thời gian các loại rau quả sẽ ở mức chất lượng cao nhất (stand-point) về hàm lượng dinh dưỡng, màu sắc, cấu trúc và hương vị. Chất lượng cao nhất này sẽ nhanh chóng giảm xuống trong vài ngày.

Do đó, cần chọn lựa và thu hoạch đúng thời điểm cao nhất về chất lượng dinh dưỡng cũng như duy trì được các đặc tính hóa lý của sản phẩm. Có thể căn cứ vào hình dáng, màu sắc, hương thơm, thời gian sinh trưởng chuẩn xác... để biết đâu là thời điểm đỉnh cao độ chín của quả.

BÍCH HOA (ghi)

Ghép mắt cho cây sầu riêng

Hỏi: Làm thế nào để những cây sầu riêng có tuổi đời vài chục năm vẫn cho năng suất cao, vì cây càng già thì năng suất càng kém đi?

VŨ BÀNG GIANG
(Đăk Lăk)

Lê Ngọc Hà, Hợp tác xã dịch vụ Đầu tư phát triển nông nghiệp xanh Đăk Lăk trả lời: Phương pháp ghép mắt nhằm cải tạo giống từ những cây sầu riêng giống cũ có độ tuổi 12 - 40 năm thành vườn sầu riêng giống mới để nâng cao năng suất, chất lượng loại trái cây này. Các cây sầu riêng già cỗi, không còn năng suất, bị sâu bệnh sẽ được cắt bỏ toàn bộ phần thân trên, sau đó sử dụng kết hợp các phương pháp ghép để tạo nên giống mới. Ban đầu, thực hiện phương



pháp ghép nêm hay còn gọi phương pháp ghép mắt có lõi gỗ để tạo ra cây giống tốt làm cành ghép. Sau đó ghép treo bầu để ghép cây giống tốt vào gốc ghép là thân chính của cây sầu riêng giống cũ có độ tuổi 12 - 40 năm. Cuối cùng

là sử dụng phương pháp ghép áp để ghép cây sầu riêng giống tốt vào cành hoặc chồi mọc từ thân cây sầu riêng giống cũ để tránh cho cây giống tốt bị tách rời trong quá trình ghép khỏi gốc cây ghép ở thời kỳ cho trái.

THU HIỀN (ghi)

Trồng hữu cơ, rau vẫn có thể “bản”

Hỏi: Tôi nghe nói, nếu trồng rau hữu cơ nhưng quy trình trồng không đảm bảo thì rau vẫn không đảm bảo, điều này có đúng không?

TRẦN THỊ NGUYỆT (Hà Nội)

Bà Từ Thị Tuyết Nhung, Trưởng ban Điều phối Hệ thống đảm bảo cùng tham gia (PGS) trả lời: Đúng vậy. Nếu không tuân thủ đúng quy định, thì cho dù các đầu vào sản xuất đều là hữu cơ, rau vẫn không đảm bảo chất lượng. Ví dụ, vì muốn rau hữu cơ đẹp hơn trước khi đem

bán, nông dân lấy dung dịch nước đậu tương ngâm để tưới rau. Nếu thời gian cách ly chưa đủ, chắc chắn trong rau dư lượng NO₃ sẽ còn. Vì thế, trong canh tác hữu cơ, yêu cầu nông dân đưa toàn bộ lượng phân ủ đủ cho cả quá trình sinh trưởng phát triển của cây trồng vào ngay từ đầu. Nếu vì một lý do nào đó cần bổ sung dinh dưỡng cho cây thì phải đảm bảo thời gian cách ly trước khi thu hoạch ít nhất là 15 ngày.

LAN HOA (ghi)

Để vườn gấc 100% là cây gấc cái

Hỏi: Hiện tôi có trồng 5ha gấc tại Lâm Đồng, trồng bằng hạt sau 7 tháng thì cho tỷ lệ cây đực/cái là 80/20, hiện tôi đang tiến hành ghép mầm cây cái sang cây đực. Tuy nhiên, hiện có nhiều tài liệu hướng dẫn không đồng nhất về giới tính cây gấc, có tài liệu nói cây gấc đơn tính, cũng có tài liệu nói lưỡng tính. Vậy có thể chuyển đổi giới tính cây gấc đực thành cây gấc cái không? Phương pháp thế nào? Có phải hoa gấc cái là lưỡng tính và tự thụ phấn không?

NGUYỄN BÁ NGỌC (Lâm Đồng)

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia trả lời: Hoa gấc cái là hoa lưỡng tính, nó tự thụ cho nên khi cây gấc cái ra hoa nhưng

không có hoa đực vẫn đậu quả. Trồng gấc thường người ta trồng bằng cây giống được nhân từ hom (dây). Hom này được lấy từ cây gấc cái, sau đó đem giâm thành cây giống rồi đem trồng thì tỷ lệ cây đem trồng 100% là cây cái. Khi bác trồng gấc bằng hạt thì tỷ lệ cây đực chiếm tới 80% là điều đương nhiên. Bác nên nhổ bỏ hết những cây gấc đực đi để tập trung cho cây gấc cái phát triển. Nếu bác ghép cành (mắt) gấc cái lên cây gấc đực thành công thì việc đó nên làm nhưng bác cần chú ý, gốc cây đó để năm sau mầm mọc ra từ gốc cây (nếu mầm không mọc ra từ mắt ghép) thì vẫn là cây đực.

PHẠM VŨ (ghi)



Xử lý bọ dừa phá hại dừa

Hỏi: Tôi trồng 1 mẫu cây dừa được 2 năm, 1 tuần nay cây có hiện tượng bị đổ hết ngọn và héo bẹ lá, cháy bẹ, chưa sử dụng thuốc gì. Hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

LÊ THỊ MÂY (Ninh Hòa, Khánh Hòa)

Trả lời: Theo miêu tả thì khả năng dừa của gia đình đã bị bọ dừa phá hại. Cách phòng trừ như sau: Biện pháp cơ học gồm chăm sóc tốt cây dừa để rút ngắn thời gian nở bung bọ lá ngọn, hạn chế môi trường sinh sản của bọ cánh cứng và tăng sức đề kháng cho cây; cắt bỏ, tiêu hủy lá bị bọ cánh cứng tấn công; đối với những cây dừa con trong vườn ươm và dừa mới trồng với số lượng ít nên bắt thủ công. Biện pháp hóa học gồm dùng thuốc Ambush phun 4 tuần 1 lần; để phòng sự tấn công của bọ

cánh cứng lên cây dừa con sắp trồng nên những cây con vào dung dịch Ambush và khuấy đều dung dịch phun lên bề mặt lá trước khi chuyển ra trồng: liều 3g Ambush + 15g chất kết dính Agral, pha vào 15 lít nước; hoặc dùng 20g Padan 95WP, hay Furadan 3G, Basudin 10H trộn với 80g mặt cưa tằm vào bao vải mỏng treo ở ngọn cây đạt hiệu quả cao và hiệu quả có thể kéo dài đến 90 ngày; hoặc dùng Vicarb 95BHN dạng bột đựng trong bao giấy xếp đặt lên ngọn dừa, thuốc sẽ xông hơi lượn dần lên đọt dừa trong nhiều tuần, đạt kết quả cao và hạn chế ô nhiễm môi trường; hoặc dùng Actara bơm vào thân cây dừa, cách gốc dừa 1 - 1,5m. Đục lỗ nghiêng 45 độ, sâu khoảng 3 - 4cm, bơm thuốc, dùng đất sét bít lỗ lại.

PHÚ VINH (ghi)

Kỹ thuật tạo giống cây hương bài

Hỏi: Xin cho biết một số kỹ thuật tạo giống cây hương bài?

NGUYỄN THỊ HÀ (Lâm Đồng)

Trả lời: Cây hương bài thuộc họ hành, tỏi; rễ dùng làm hương đốt trong các ngày Lễ, Tết; có thể dùng làm nguyên liệu để chiết xuất hương liệu thơm. Tuy nhiên, đây là cây có độc tố không dùng làm thuốc uống nhưng có thể dùng đắp lên mụn nhọt chưa vỡ. Ở Việt Nam, cây hương bài được phân bố khắp 3 miền Bắc, Trung, Nam và được trồng tập trung ở các tỉnh phía Bắc. Kỹ thuật tạo giống hương bài bằng 3 phương pháp sau đây.

Tạo giống từ hạt: Thu hái quả chín, ngâm nước 2 sôi 3 lạnh trong vòng 48 giờ rồi đem sát sạch, ủ đến nẩy mầm. Gieo hạt trên luống, khi cây con 10 - 15cm thì đem trồng (thực tế phương pháp này ít được áp dụng vì mất nhiều công và thời gian).

Tạo giống bằng phương pháp giâm hom: Khi thu hoạch rễ có thể lấy hom nhân giống. Quy cách hom giống: Lấy đoạn hom cách gốc từ 10 cm trở lên, cắt hom đảm bảo mỗi hom có từ 2 - 3 mắt. Mỗi cây lấy 3



đoạn hom, thời gian giâm hom khoảng 50 ngày thì đem trồng được.

Tạo giống bằng tách gốc cây mẹ: Khi đào cây thu hoạch rễ thì chọn cây và thân ngầm dạng (bánh tẻ) còn tươi, không bị xây xát để làm giống trồng lại. Phương pháp này đang được áp dụng phổ biến. Tuy nhiên, nhược điểm của phương pháp này là khó khăn khi phát triển nhân rộng trên quy mô lớn.

LÊ NAM (ghi)

Phân bón qua lá

Hỏi: Phân bón lá có tác dụng gì với cây trồng, có thể thay thế phân bón đất truyền thống được không?

TRẦN MAI ANH (Hà Nội)

Ông Nguyễn Văn Dũng, Diễn đàn Bảo vệ cây trồng: Bên cạnh phân bón đất thông thường, phân bón lá giúp bổ sung thêm dưỡng chất cho cây trồng, đặc biệt là các yếu tố vi lượng để kích thích cho cây trồng ra lá, ra hoa nhanh hơn. Vì vậy, phân bón lá không thể thay thế hoàn toàn cho

phân bón đất truyền thống. Sử dụng phân bón lá phải đảm bảo nồng độ thích hợp, theo hướng dẫn trên bao bì; nếu nồng độ bón phân qua lá quá cao cây sẽ bị bội thực và chết, nếu bón nồng độ thấp thì hiệu lực không rõ. Ngoài ra, cũng cần chú ý thời điểm phun phân bón lá: khi nhiệt độ dưới 30°C, trời không nắng, không mưa, không có gió khô; phân bón lá chỉ phát huy tác dụng khi cây đã được cung cấp đủ nước, phân bón qua rễ.

LÊ NA (ghi)

❖ Đánh giá kết quả sản xuất vụ đông 2016 và triển khai kế hoạch vụ đông 2017 các tỉnh phía Bắc.

Ngày 11/9 tại Hà Nội, Bộ NN&PTNT đã tổ chức Hội nghị “Đánh giá kết quả sản xuất vụ đông 2016 và triển khai kế hoạch vụ đông 2017 các tỉnh phía Bắc”. Kết luận



hội nghị, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Quốc Doanh lưu ý những giải pháp cho vụ đông 2017 như sau: 1. Các địa phương nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của sản xuất cây vụ đông. Chính quyền địa phương các cấp cần có chủ trương, chỉ đạo quyết liệt và có những chính sách cụ thể để phát triển sản xuất cây vụ đông. Các tỉnh nên có kế hoạch sản xuất, chủ động triển khai sớm công tác chuẩn bị sản xuất; 2. Về mùa vụ, cần lưu ý 3 đối tượng cây trồng trong vụ đông: nhóm cây ưa ấm, nhóm cây trung tính và nhóm cây ưa lạnh để bố trí mùa vụ hợp lý. Đối với cây ưa ấm, đặc biệt là cây ngô nên bố trí gieo trồng kết thúc vào cuối tháng 9, không nên trồng sang tháng 10; 3. Về áp dụng công nghệ và cơ cấu cây trồng, cần có định hướng mở rộng một số chủng loại cây trồng có thị trường và có giá trị kinh tế cao, có sức tiêu thụ tốt; mở rộng áp dụng các quy trình, công nghệ sản xuất tiên tiến đã và đang áp dụng trong vụ đông 2016. Chú ý cơ cấu cây trồng cần phù hợp với các địa phương ven biển.

V.THỦY

❖ Tập huấn kỹ thuật bảo quản nông sản sau thu hoạch.

Từ ngày 30/8 - 1/9 vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bình Thuận đã mở khóa tập huấn kỹ thuật bảo quản nông sản sau thu hoạch tại TP Phan Thiết. Mục đích của khóa tập huấn nhằm bồi dưỡng cho cộng tác viên khuyến nông nắm được kiến thức tổng

quan về công nghệ sau thu hoạch, nguyên nhân làm tổn thất, tác động và hậu quả của các tổn thất đến chất lượng nông sản; Tầm quan trọng của kỹ thuật bảo quản nông sản; Các nguyên nhân gây tổn thất trong quá trình bảo quản và biện pháp phòng trừ; Các phương pháp và thiết bị sơ chế, bảo quản nâng cao chất lượng và giảm tổn thất sau thu hoạch đối với các loại nông sản. Qua đó nâng cao nhận thức về những kiến thức cơ bản trong hoạt động khuyến nông, áp dụng những kiến thức cơ bản vào hoạt động sản xuất nông nghiệp, nhất là trong lĩnh vực trồng trọt, tăng năng suất, tiết kiệm và hiệu quả.

M.S

❖ Chuyển giao khoa học kỹ thuật góp phần tái cơ cấu nông nghiệp.

Từ năm 2011 đến nay, ngành NN&PTNT Lai Châu đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất, giúp người dân tiếp cận và áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, tăng thu nhập và phát triển kinh tế. Kết quả đã triển khai thực hiện 225 mô hình về nông nghiệp trong đó có 166 mô hình trồng trọt, 32 mô hình chăn nuôi, 14 mô hình thủy sản, 06 mô hình lâm nghiệp, 7 mô hình khuyến công.

H.H





❖ **Trồng thâm canh giống chuối già Nam Mỹ nuôi cây mô theo chuỗi liên kết giá trị.** Để giúp nông dân hình thành, phát triển các vùng nguyên liệu chuối tập trung nhằm thuận tiện cho việc đầu tư sản xuất và bao tiêu sản phẩm, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bình Phước đã xây dựng mô hình trình diễn trồng thâm canh giống chuối già Nam Mỹ nuôi cây mô theo chuỗi giá trị. Mô hình có quy mô 5ha do 5 hộ tham gia thực hiện. Nhà nước hỗ trợ 70% giống và 30% vật tư (bao gồm phân bón và thuốc bảo vệ thực vật), nông dân tham gia mô hình đối ứng số giống và vật tư còn lại để thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật. Ngoài ra, nông dân còn phải tự đầu tư thêm như công trồng và chăm sóc, hệ thống tưới... Trung tâm còn tổ chức 1 lớp tập huấn kỹ thuật cho các hộ nông dân thực hiện mô hình và các hộ nông dân ngoài mô hình có nhu cầu nhằm giúp các hộ nông dân biết áp dụng đúng quy trình kỹ thuật vào trồng và thâm canh cây chuối để đem lại hiệu quả kinh tế cao. Bên cạnh đó, trước khi thực hiện mô hình, những nông dân này cũng được đi tham quan học tập kinh nghiệm một số mô hình trồng và thâm canh giống chuối già Nam Mỹ hiệu quả ở tỉnh Tây Ninh để giúp các hộ biết vận dụng vào sản xuất tại gia đình. **T.T**

❖ **“Làng thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu”.** Qua khảo sát tình hình thực tế tại địa phương, chương trình Biến đổi khí hậu, Nông nghiệp và An ninh lương

thực (CCAFS) đã phối hợp lựa chọn 3 thôn/ấp tại Việt Nam tham gia xây dựng mô hình “làng thích ứng thông minh với biến đổi khí hậu”. Trong đó thôn Mạ, xã Vĩnh Kiên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái là thôn đại diện cho khu vực miền Bắc tham gia dự án. Viện Khoa học Kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc là một trong các đối tác địa phương của CCAFS tham gia với vai trò nghiên cứu, chuyển giao các thực hành nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu (CSA) tại thôn. **T.T**

❖ **Lúa ngắn ngày phục vụ luân canh tăng vụ.** Viện Cây Lương thực & Cây Thực phẩm phối hợp với Sở KH&CN Hải Dương thực hiện đề tài “*Xây dựng mô hình sản xuất giống lúa mới N25 ngắn ngày phục vụ luân canh tăng vụ tại Hải Dương*”. Đề tài được thực hiện trong vòng 2 năm (2017 - 2018). Ngày 7/9, hai cơ quan phối kết hợp với các đơn vị cơ sở tổ chức buổi hội thảo đầu bờ tại xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách nhằm đánh giá những kết quả đạt được và rút kinh nghiệm khi thâm canh. Được biết, giống lúa thuần ngắn ngày N25 được Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển lúa thuần, Viện Cây Lương thực & Cây Thực phẩm chọn lọc bằng phương pháp xử lý đột biến phóng xạ. Giống đã gửi khảo nghiệm quốc gia và được Bộ NN&PTNT công nhận chính thức cho các tỉnh phía Bắc theo QĐ số 3531/QĐ- BNN-TT ngày 30/8/2017. **T.L**

